

Số: /2026/TT-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm

Dự thảo 01

THÔNG TƯ

Về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH15;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 90/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 166/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định..... của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, điều kiện lựa chọn, thủ tục xem xét, chấp thuận đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về định chỉ, hủy bỏ tư cách tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng; về báo cáo minh bạch của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng; về các đơn vị thuộc Bộ Tài chính thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, xem xét, chấp thuận tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng.
- Đơn vị có lợi ích công chúng.

3. Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thuộc Bộ Tài chính.

4. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính cho đơn vị có lợi ích công chúng.

Điều 3. Đình chỉ tư cách được chấp thuận kiểm toán

1. Tổ chức kiểm toán bị đình chỉ tư cách được chấp thuận kiểm toán trong các trường hợp sau:

- a) Chất lượng dịch vụ kiểm toán xếp loại không đạt yêu cầu;
- b) Chất lượng dịch vụ kiểm toán xếp loại yếu kém, có sai sót nghiêm trọng;
- c) Bị đình chỉ kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập.

2. Tổ chức kiểm toán thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này bị đình chỉ tư cách được chấp thuận kiểm toán trong thời gian 12 tháng.

3. Tổ chức kiểm toán thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này bị đình chỉ tư cách được chấp thuận kiểm toán trong thời gian 24 tháng.

4. Tổ chức kiểm toán thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này bị đình chỉ tư cách được chấp thuận kiểm toán theo thời hạn ghi trong Quyết định đình chỉ kinh doanh dịch vụ kiểm toán.

5. Kiểm toán viên hành nghề bị đình chỉ tư cách được chấp thuận kiểm toán trong các trường hợp sau:

- a) Ký báo cáo kiểm toán có hồ sơ kiểm toán xếp loại chất lượng hồ sơ kiểm toán không đạt yêu cầu;
- b) Ký báo cáo kiểm toán có hồ sơ kiểm toán xếp loại chất lượng hồ sơ kiểm toán yếu kém, có sai sót nghiêm trọng;
- c) Bị đình chỉ hành nghề kiểm toán theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập.

6. Kiểm toán viên hành nghề thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 5 Điều này bị đình chỉ tư cách được chấp thuận kiểm toán trong thời gian 12 tháng.

7. Kiểm toán viên hành nghề thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 5 Điều này bị đình chỉ tư cách được chấp thuận kiểm toán trong thời gian 24 tháng.

8. Kiểm toán viên hành nghề thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 5 Điều này bị đình chỉ tư cách được chấp thuận kiểm toán theo thời hạn ghi trong Quyết định đình chỉ hành nghề kiểm toán.

9. Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề bị đình chỉ tư cách chấp thuận kiểm toán dưới 12 tháng kể từ ngày được chấp thuận hoặc được duy trì chấp thuận và thời hạn đình chỉ kết thúc trước thời điểm nộp báo cáo duy trì chấp thuận kiểm toán, trường hợp tiếp tục thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thì phải gửi thông báo bằng văn bản tới Bộ Tài chính.

Điều 4. Hủy bỏ tư cách được chấp thuận kiểm toán

1. Tổ chức kiểm toán bị hủy bỏ tư cách được chấp thuận kiểm toán trong các trường hợp sau:

- a) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán;
- b) Có văn bản đề nghị hủy bỏ tư cách được chấp thuận;
- c) Không nộp báo cáo duy trì đúng thời hạn theo quy định;
- d) Không đảm bảo điều kiện đối với tổ chức kiểm toán được chấp thuận theo quy định.

2. Kiểm toán viên hành nghề bị hủy bỏ tư cách được chấp thuận kiểm toán trong các trường hợp sau:

- a) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán;
- b) Có văn bản đề nghị hủy bỏ tư cách được chấp thuận;
- c) Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán hết hiệu lực hoặc không còn giá trị.

Điều 5. Báo cáo minh bạch

1. Mẫu báo cáo minh bạch quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, tổ chức kiểm toán được chấp thuận phải công khai trên trang, cổng thông tin điện tử của mình báo cáo minh bạch hàng năm trong thời gian tối thiểu 12 tháng.

3. Báo cáo minh bạch phải được cập nhật thường xuyên các thông tin trong vòng 30 ngày kể từ khi có thay đổi.

Điều 6. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ Tài chính trong việc xem xét, chấp thuận

1. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, xem xét, chấp thuận, công khai danh sách tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán.

2. Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, chấp thuận tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng khác trong trường hợp tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề chỉ đăng ký thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng khác.

b) Chấp thuận tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng khác đối với tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán trong trường hợp tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề có đăng ký thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng khác.

c) Công khai danh sách tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng khác.

Điều 7. Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm .

2. Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho lợi ích công chúng năm 2027 trước ngày Thông tư này có hiệu lực, trường hợp bị đình chỉ tư cách chấp thuận thì được áp dụng thời hạn đình chỉ kể từ ngày có quyết định đến hết ngày 31/12/2027.

3. Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thì hành.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán, Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tài chính và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra Văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật; Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam;
- Hiệp hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam;
- Lưu: VT, Cục QLKT (...b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Tạ Anh Tuấn

PHỤ LỤC

*(Ban hành kèm theo Thông tư số/2026/TT-BTCP ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BÁO CÁO MINH BẠCH**

Năm ...

1. Giới thiệu về cơ cấu tổ chức quản lý và loại hình doanh nghiệp

- Tên tổ chức kiểm toán được chấp thuận:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Số điện thoại:..... Số fax:..... Email:.....
- Loại hình doanh nghiệp:.....
- Mô tả cơ cấu tổ chức, loại hình doanh nghiệp của tổ chức kiểm toán quốc tế (nếu tổ chức kiểm toán được chấp thuận là thành viên của tổ chức kiểm toán quốc tế) và vai trò của tổ chức kiểm toán được chấp thuận đối với tổ chức kiểm toán quốc tế
- Mô tả cơ cấu tổ chức quản lý của tổ chức kiểm toán được chấp thuận, gồm:
 - + Hội đồng thành viên;
 - + Chủ tịch hội đồng thành viên, Chủ doanh nghiệp tư nhân;
 - + Ban Giám đốc hoặc Ban Tổng Giám đốc;
 - + Chi nhánh, văn phòng đại diện (nếu có) (Chi tiết địa chỉ số điện thoại, số fax, email của từng chi nhánh, văn phòng đại diện);
 - + Người đại diện theo pháp luật.

2. Hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ

- Mô tả về hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ;
- Thiết kế chính sách và thủ tục để vận hành hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ;
- Các chương trình đào tạo để phát triển hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ;
- Giám sát hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ.

3. Danh sách kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận**4. Nội dung, lịch trình và phạm vi thực hiện kiểm tra, soát xét đảm bảo chất lượng trong năm**

(Yêu cầu trình bày cụ thể những công việc đã làm để kiểm tra, soát xét đảm bảo chất lượng trong năm).

5. Danh sách đơn vị có lợi ích công chúng đã được kiểm toán:

(Là những đơn vị có lợi ích công chúng mà tổ chức kiểm toán đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính trong năm tài chính trước liền kề, trong đó chi tiết theo 2 loại: Đã thực hiện xong và đang thực hiện)

6. Thuyết minh về việc đảm bảo tính độc lập của tổ chức kiểm toán

7. Thuyết minh về tình hình đào tạo và cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên hành nghề:

- Doanh nghiệp có bộ phận đào tạo riêng để thực hiện cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên không;
- Số giờ cập nhật: trong đó số giờ tự cập nhật (nếu có);
- Các chương trình đã tham gia cập nhật, tổ chức cập nhật (nếu doanh nghiệp tự tổ chức cập nhật);
- Giáo viên giảng dạy.

8. Các thông tin tài chính

- Tổng doanh thu, trong đó:
 - + Doanh thu từ dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng;
 - + Doanh thu dịch vụ khác.
 - Chi phí:
 - + Chi phí tiền lương, thưởng của nhân viên;
 - + Chi phí mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp;
 - + Chi phí khác.
 - Lợi nhuận sau thuế;
 - Các khoản thuế phải nộp Ngân sách Nhà nước, trong đó thuế thu nhập doanh nghiệp;
 - Tình hình trích lập quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp.
9. Thông tin về cơ sở xác định thu nhập cho Ban giám đốc.

..., ngày ... tháng ... năm ...

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

(Chữ ký, họ và tên, đóng dấu)